

Số: 29/2021/QĐ-VHNGĐ-ST
Ngày: 22/03/2021
*V/v: yêu cầu công nhận
thuận tình ly hôn*

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v : Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự

Chủ tọa phiên họp : Bà Bùi Thị Thu Hồng - Thẩm phán

Thư ký phiên họp : Bà Đinh Thúy Hương - Thư ký tòa án

Đại diện VKSNDTP Hà Nội : Bà Trịnh Thu Tân - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp để giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 23/2021/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 03 năm 2021 việc " *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn* " .

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh LĐT, sinh năm 1993;

HKTT: Thôn Phúc Lộc 1, xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Hiện ở tại: Nhật Bản.

Hộ chiếu số C1262115 do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 18/02/2016

Chị HTH, sinh năm 1997;

HKTT: Thôn Phúc Lộc 2, xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Trú tại: Tổ dân phố số 2, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Hộ chiếu số : N2185428 do Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Osaka Nhật Bản, cấp ngày 17/6/2020

Chị HTH có mặt, anh LĐT có đơn xin vắng mặt.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai của chị HTH và bản tự khai của anh LĐT (có xác nhận của Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Nhật Bản) có nội dung như sau:

Về tình cảm: Chị HTH và anh LĐT tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 05/11/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Nhật Bản. Sau khi kết hôn anh chị chung sống một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, khác biệt về tính cách cuộc sống hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Đến tháng 10/2020 chị HTH trở về Việt Nam còn anh LĐT vẫn ở lại bên Nhật, anh chị đã chính thức ly thân từ đó đến nay, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay cả hai anh chị đều xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung : Anh chị không có con chung

Về tài sản chung, nợ chung : Không có, nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

Tại phiên họp ngày 22/03/2021, chị HTH đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị và anh LĐT và đồng ý nhận uỷ quyền của anh LĐT, cam kết sẽ nhận, thông báo, giao các văn bản tố tụng của Toà án cho anh LĐT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phân tích việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội căn cứ điều 55 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị HTH với anh LĐT và các thỏa thuận khác của các đương sự.

NHÂN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình đã được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tại phiên họp. Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị HTH và anh LĐT tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 05/11/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Nhật Bản. Sau khi kết hôn anh chị chung sống một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, khác biệt về tính cách cuộc sống hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Đến tháng 10/2020 chị HTH trở về Việt Nam còn anh LĐT vẫn ở lại bên Nhật, anh chị đã chính thức ly thân từ đó đến nay, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay cả hai anh chị đều xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện không trái đạo đức xã hội, phù hợp với điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, nên chấp nhận.

Về con chung: Anh chị không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không đề nghị giải quyết nên Tòa án không xét.

Về lệ phí xin ly hôn: Chị HTH tự nguyện chịu cả tiền lệ phí sơ thẩm, nên ghi nhận.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với pháp luật, nên chấp nhận.

Vì lẽ trên.

-Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

-Căn cứ khoản 2 Điều 67; Điều 149, Các Điều 361,367,369,370,371,397 Bộ luật tố tụng dân sự.

-Căn cứ điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH

1-Chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị HTH và anh LĐT.

Chị HTH và anh LĐT được ly hôn.

2-Về con chung: Không có.

3-Về tài sản chung và vay nợ chung: Không có nên Tòa án không xem xét.

4- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của HTH chịu cả 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí ly hôn gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị HTH đã nộp theo biên lai số 0021679 ngày 11/03/2021 tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội. Nay chuyển thành lệ phí, chị HTH đã nộp đủ.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 22/03/2021.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Nhật Bản.
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ - VP.

Bùi Thị Thu Hồng

